

**LĐLĐ TỈNH HÒA BÌNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 56/CĐGD

Hòa Bình, ngày 03 tháng 4 năm 2014

V/v hướng dẫn đóng đoàn phí công đoàn,
Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Kính gửi: Công đoàn các đơn vị, trường học.

Căn cứ Quyết định số 272/QĐ-TLĐ ngày 07 tháng 3 năm 2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về ban hành quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở;

Căn cứ Hướng dẫn số 258/HD-TLĐ ngày 07 tháng 3 năm 2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn đóng đoàn phí công đoàn;

Công đoàn Giáo dục Hòa Bình đề nghị Công đoàn các đơn vị, trường học nghiên cứu kỹ nội dung 02 văn bản nói trên để việc đóng đoàn phí công đoàn, việc thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở được thực hiện đúng theo quy định.(có văn bản đính kèm).

Công đoàn Giáo dục Hòa Bình yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

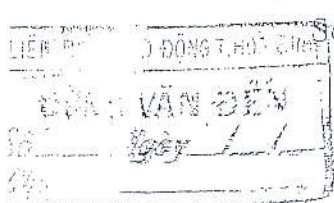
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐGD;
- Website ngành;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Hà Đức Hạnh



Số: 258 /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2014

HƯỚNG DẪN
Đóng đoàn phí công đoàn

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam năm 2013;

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn đóng đoàn phí của đoàn viên công đoàn như sau:

I- Đối tượng, mức đóng, tiền lương làm căn cứ đóng đoàn phí, phương thức đóng và quản lý tiền đoàn phí.

1- Đối tượng, mức đóng và tiền lương làm căn cứ đóng đoàn phí.

1.1- Đoàn viên ở các công đoàn cơ sở cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Đơn vị sự nghiệp hưởng lương theo bảng lương, bậc lương do Nhà nước quy định mức đóng đoàn phí hàng tháng bằng 1% tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

Tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội là tiền lương cấp bậc, chức vụ, lương theo hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc và các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề. Khi tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội thay đổi thì tiền lương làm căn cứ đóng đoàn phí công đoàn thay đổi theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

1.2- Đoàn viên ở các công đoàn cơ sở doanh nghiệp nhà nước (bao gồm cả công đoàn Công ty cổ phần nhà nước giữ cổ phần chi phối) mức đóng đoàn phí công đoàn hàng tháng bằng 1% tiền lương thực lĩnh (tiền lương đã khấu trừ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, thuế thu nhập cá nhân của đoàn viên), nhưng mức đóng hàng tháng tối đa bằng 10% tiền lương cơ sở theo quy định của Nhà nước.

1.3- Đoàn viên ở các công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài nhà nước (bao gồm cả Công ty cổ phần nhà nước không nắm giữ cổ phần chi phối); đơn vị sự nghiệp ngoài công lập hưởng tiền lương không theo bảng lương, bậc lương do Nhà nước quy định; Liên hiệp hợp tác xã; các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; Văn phòng điều hành của phía nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam, mức đóng đoàn phí hàng tháng bằng 1% tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

1.4- Đoàn viên ở các nghiệp đoàn, Công đoàn cơ sở doanh nghiệp khó xác định tiền lương làm căn cứ đóng đoàn phí; đoàn viên công đoàn ở doanh nghiệp đặc biệt khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, thu nhập của đoàn viên thấp đóng

đoàn phí theo mức ấn định, nhưng mức đóng thấp nhất bằng 1% tiền lương cơ sở theo quy định của Nhà nước.

1.5- Đoàn viên công đoàn công tác ở nước ngoài, mức đóng đoàn phí bằng 1% tiền lương được hưởng ở nước ngoài theo chế độ do Nhà nước quy định.

1.6- Đoàn viên công đoàn hưởng trợ cấp Bảo hiểm xã hội từ 01 tháng trở lên, trong thời gian hưởng trợ cấp không phải đóng đoàn phí; Đoàn viên công đoàn không có việc làm, không có thu nhập, nghỉ việc riêng từ 01 tháng trở lên không hưởng tiền lương, trong thời gian đó không phải đóng đoàn phí.

2- Phương thức đóng đoàn phí.

Đoàn phí do đoàn viên công đoàn đóng hàng tháng cho tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn (theo phân cấp của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn) hoặc thu qua lương hàng tháng sau khi có ý kiến thỏa thuận của đoàn viên công đoàn.

3- Quản lý tiền đoàn phí.

Tiền đoàn phí do đoàn viên đóng phải được ghi chép, phản ánh đầy đủ, kịp thời vào sổ kế toán và báo cáo quyết toán thu, chi tài chính của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn. Việc phân phối, sử dụng, quản lý tiền đoàn phí thực hiện theo quy định của Tổng Liên đoàn.

II- Tổ chức thực hiện.

1- Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành TW và tương đương; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn công đoàn cơ sở thu, chi, quản lý tiền đoàn phí theo quy định của Tổng Liên đoàn.

2- Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn có trách nhiệm kiểm tra, đơn đốc, hướng dẫn công đoàn cơ sở thành viên; Công đoàn bộ phận; Tổ công đoàn thu, chi, thanh, quyết toán, quản lý tiền đoàn phí theo quy định của Tổng Liên đoàn và Quy chế chi tiêu nội bộ của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn.

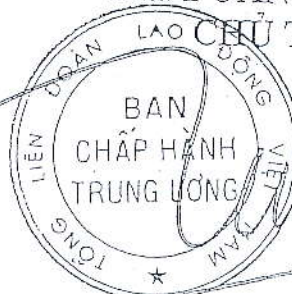
III- Điều khoản thi hành.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Mức đóng đoàn phí của đoàn viên theo Hướng dẫn này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2014, thay thế Hướng dẫn 1803/HD-TLĐ ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Tổng Liên đoàn.

Nơi nhận:

- Các đ/c UVĐCT TLĐ (để b/c);
- Các cấp công đoàn (để thực hiện);
- Lưu Văn thư TLĐ.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Tùng

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 272/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định
thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam năm 2013;

- Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

Theo đề nghị của Ban Tài chính Tổng Liên đoàn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 171/QĐ-TLĐ ngày 09/01/2013 của Tổng Liên đoàn.

Điều 3. Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các cấp công đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c UVĐCTTLĐ (Để báo cáo);
- Lưu: Văn thư TLD.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Tùng

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở

(Ban hành kèm theo Quyết định số 272 /QĐ-TLĐ
ngày 07 tháng 03 năm 2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Đối tượng áp dụng là công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

1- Tài chính công đoàn cơ sở là một bộ phận của tài chính công đoàn; được sử dụng cho hoạt động thực hiện quyền, trách nhiệm và duy trì hoạt động của công đoàn cơ sở theo Quy định của Luật Công đoàn và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (Sau đây gọi tắt là Tổng Liên đoàn).

2- Căn cứ chế độ chi tiêu tài chính của Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, nguồn tài chính công đoàn cơ sở được sử dụng và thực tế hoạt động của đơn vị, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện.

3- Công đoàn cơ sở phải thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo phân cấp của Tổng Liên đoàn. Chi đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, thực hiện chế độ quản lý theo Quy định của Nhà nước và Quy định của Tổng Liên đoàn.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nguồn thu tài chính công đoàn.

1- Thu kinh phí công đoàn.

- Kinh phí công đoàn do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng theo Luật công đoàn năm 2012 và Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn.

- Thu kinh phí công đoàn của công đoàn cơ sở thực hiện theo quy định về phân cấp thu, phân phối nguồn thu tài chính công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 270/QĐ-TLĐ ngày 7 tháng 3 năm 2014 của Tổng Liên đoàn.

2- Thu đoàn phí công đoàn.

Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn đóng đoàn phí công đoàn số 258 /HD-TLĐ ngày 07 tháng 03 năm 2014 của Tổng Liên đoàn.

3- Thu khác:

Nguồn thu khác thực hiện theo Khoản 4, Điều 26 Luật Công đoàn và Quyết định số 269 /QĐ-TLĐ ngày 07 tháng 03 năm 2014 của Tổng Liên đoàn, bao gồm:

- Kinh phí do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cấp mua sắm phương tiện hoạt động công đoàn, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho công đoàn cơ sở; kinh phí tổ chức các hoạt động phối hợp như: Tổ chức phong trào thi đua, hoạt động văn hoá, thể thao, tham quan du lịch, khen thưởng, phúc lợi,... của cán bộ, đoàn viên, công chức, viên chức, công nhân, lao động (sau đây gọi chung là đoàn viên công đoàn và người lao động) và con đoàn viên công đoàn và người lao động; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công đoàn cơ sở.

- Thu từ hoạt động văn hoá, thể thao; nhượng bán, thanh lý tài sản; thu lãi tiền gửi, cổ tức; Thu hồi khoản chi sai từ nguồn tài chính công đoàn đã quyết toán và được duyệt,...

Điều 5. Nguồn tài chính công đoàn cơ sở được sử dụng và phân bổ nguồn kinh phí cho các khoản mục chi.

1- Công đoàn cơ sở được sử dụng 65% số thu kinh phí công đoàn, 60% số thu đoàn phí công đoàn, 100% số thu khác của đơn vị.

2- Phân bổ nguồn thu kinh phí, đoàn phí công đoàn, công đoàn cơ sở được sử dụng cho các khoản, mục chi:

a- Chi lương, phụ cấp cán bộ công đoàn chuyên trách và phụ cấp cán bộ công đoàn không quá 30%. Nếu chi không hết thì được chuyển sang chi cho các hoạt động khác. Trong trường hợp thiếu, công đoàn cơ sở phải xem xét giảm đối tượng, mức chi phụ cấp cán bộ công đoàn cho phù hợp với nguồn tài chính được phân bổ.

b- Chi quản lý hành chính không quá 10%.

c- Chi hoạt động phong trào 60%. Trong đó chi hỗ trợ du lịch không quá 10%; Chi trợ cấp khó khăn không quá 10%.

Trường hợp cần điều chỉnh tăng tỷ lệ phân bổ kinh phí chi cho hai mục hoạt động trên do công đoàn cơ sở đề nghị, công đoàn cấp trên được phân cấp quản lý tài chính công đoàn cơ sở xem xét, quyết định. Việc phân bổ kinh phí cho các hoạt động còn lại do công đoàn cơ sở quyết định.

3- Nguồn thu khác của công đoàn cơ sở do công đoàn cơ sở quyết định việc phân bổ cho các khoản mục chi.

Điều 6. Chi tài chính công đoàn cơ sở.

1- Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng theo lương.

- Lương, phụ cấp và các khoản đóng BHXH, BHYT,... của cán bộ công đoàn chuyên trách công đoàn ở cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 128/QĐ-TW ngày 14/12/2004 của Ban Bí thư Trung ương (Khoá X) và Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.

- Lương, phụ cấp của cán bộ công đoàn chuyên trách khu vực ngoài nhà nước thực hiện theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 525/QĐ-TLĐ ngày 25/4/2010 và Hướng dẫn số 1049/HD-TLĐ ngày 04/7/2011 của Tổng Liên đoàn.

- Phụ cấp cán bộ công đoàn thực hiện theo Quyết định số 1439/QĐ-TLĐ ngày 04/12/2011 của Tổng Liên đoàn.

Khuyến khích công đoàn cơ sở Công ty cổ phần áp dụng chế độ tiền lương theo Quyết định số 128/QĐ-TW của Ban Bí thư Trung ương đối với cán bộ công đoàn chuyên trách.

2- Chi quản lý hành chính.

- Chi hội nghị Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận.

- Chi Đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận, bao gồm: Trang trí, in tài liệu, bồi dưỡng đại biểu, nước uống...

- Chi mua văn phòng phẩm, tài sản, dụng cụ làm việc, sửa chữa nhỏ văn phòng làm việc của công đoàn, tiền bưu phí, thông tin liên lạc, công tác phí, nước uống, tiếp khách.

3- Chi hoạt động phong trào.

3.1. Chi tuyên truyền.

- Chi mua sách, báo, tạp chí, ấn phẩm của tổ chức công đoàn như: Báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn, Tạp chí Bảo hộ Lao động và sách, ấn phẩm của Nhà Xuất bản Lao động... phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn cơ sở.

- Chi tiền giấy, bút cho các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh, báo tường, mạng thông tin của công đoàn cơ sở.

3.2. Chi tổ chức hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động:

- Chi bồi dưỡng cho tư vấn, luật sư, người trực tiếp chuẩn bị giúp công đoàn cơ sở tham gia với doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương, thang bảng lương, quy chế trả lương, thưởng; Xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; Ký thoả ước lao động tập thể; Giải quyết tranh chấp lao động; Tham gia các chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến quyền lợi của đoàn viên công đoàn và người lao động và kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về Lao động.

- Chi hỗ trợ thuê luật sư bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở khi thực hiện quyền đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động, của tổ chức công đoàn bị chủ doanh nghiệp sa thải, chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật hoặc chuyển làm việc khác mà thu nhập giảm.

- Chi hỗ trợ cán bộ công đoàn cơ sở trong việc tổ chức đình công theo quy định của pháp luật; Chi bồi thường trong trường hợp đình công bất hợp pháp do công đoàn cơ sở tổ chức gây thiệt hại cho chủ doanh nghiệp theo quy định của Bộ Luật Lao động.

- Chi hỗ trợ cán bộ công đoàn cơ sở tổ chức đình công theo quy định của pháp luật, hoạt động bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động bị chủ sử dụng lao động chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, chuyển làm việc khác mà thu nhập giảm.

3.3. Chi phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh:

- Chi tuyên truyền giới thiệu về tổ chức công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam; gặp gỡ, trao đổi với người sử dụng lao động về hoạt động công đoàn, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Chi bồi dưỡng làm ngoài giờ cho đoàn viên công đoàn, người lao động và cán bộ công đoàn trực tiếp gặp gỡ, tuyên truyền, vận động người lao động tham gia tổ chức công đoàn.

- Chi tổ chức kết nạp đoàn viên, thành lập ra mắt công đoàn cơ sở, khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc vận động thành lập công đoàn cơ sở.

- Chi các hoạt động xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh; Phân loại công đoàn bộ phận, tổ công đoàn; Tổ chức bồi dưỡng cho công đoàn bộ phận, tổ công đoàn về hoạt động xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, khen thưởng xây dựng công đoàn vững mạnh.

3.4- Chi tổ chức phong trào thi đua.

- Chi phối hợp tổ chức phát động thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

- Chi tổ chức hội thi cán bộ công đoàn giỏi.

3.5- Chi đào tạo cán bộ:

- Chi thù lao giảng viên, bồi dưỡng học viên, nước uống, tài liệu và các khoản chi hành chính khác của các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do công đoàn cơ sở tổ chức.

- Chi tiền mua tài liệu, tiền công tác phí cho đoàn viên công đoàn và người lao động do công đoàn cơ sở cử đi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Chi phối hợp tổ chức học bổ túc văn hoá, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

- Chi thù lao báo cáo viên, nước uống thông thường cho người dự các buổi nói chuyện thời sự, chính sách, pháp luật, ... do công đoàn cơ sở tổ chức.

- Chi hỗ trợ cho nữ có con dưới 36 tháng tuổi được công đoàn cơ sở cử tham gia các lớp đào tạo, tập huấn.

3.6. Chi tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch.

a. Chi tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao.

- Chi hỗ trợ hoạt động phong trào xây dựng đơn vị văn hóa; phòng chống tệ nạn xã hội cho đoàn viên công đoàn và người lao động; Chi tổ chức cho người lao động tham gia các hoạt động văn hoá, nghệ thuật; Chi khen thưởng tổng kết hoạt động văn hóa, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội của công đoàn cơ sở.

- Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Chi bồi dưỡng cho Ban tổ chức, vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu thể thao do công đoàn cơ sở và công đoàn các cấp trên cơ sở tổ chức; Chi khen thưởng tập thể, cá nhân đạt giải trong các cuộc hội diễn, hội thao do công đoàn cơ sở tổ chức.

b. Chi hỗ trợ du lịch.

Chi phối hợp với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức cho đoàn viên công đoàn và người lao động đi du lịch.

3.7- Chi tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới:

- Chi cho các hoạt động tuyên truyền về giới, bình đẳng giới và lồng ghép giới các hoạt động về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, về phòng chống bạo lực gia đình.

- Chi hỗ trợ mua đồ dùng, thiết bị mẫu giáo, nhà trẻ tại đơn vị (nếu có); Hỗ trợ đoàn viên và người lao động có con gửi nhà trẻ, học mẫu giáo.

- Chi tuyên truyền, tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế phụ nữ ngày 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Dân số 26/12.

- Chi hoạt động của Ban Nữ công quần chúng, Câu lạc bộ nữ công cơ sở, hội thi cán bộ nữ công giới, hội thi chuyên đề nữ công, phong trào thi đua đảm việc nước giỏi việc nhà.

3.8. Chi thăm hỏi, trợ cấp.

a. Chi thăm hỏi

- Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn và người lao động ốm đau, thai sản, tai nạn, gia đình có việc hiếu (bố, mẹ bên vợ, bên chồng; vợ, chồng, con) và việc hỉ của đoàn viên công đoàn.

- Chi thăm hỏi, tặng quà cho người lao động nhân dịp tết cổ truyền, tặng quà sinh nhật cho đoàn viên công đoàn.

b. Chi trợ cấp.

Chi trợ cấp cho đoàn viên công đoàn và người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, hỏa hoạn, bệnh tật hiểm nghèo gây tổn thất về sức khoẻ hoặc tài sản;

Mức chi thăm hỏi, trợ cấp khó khăn giữa đoàn viên công đoàn và đối tượng không phải là đoàn viên công đoàn do công đoàn cơ sở quy định.

3.9. Chi động viên, khen thưởng.

- Chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn.
- Chi khen thưởng người lao động đạt thành tích xuất sắc trong công tác.
- Chi khen thưởng con của đoàn viên công đoàn và người lao động đạt thành tích xuất sắc trong học tập.
- Chi phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày quốc tế thiếu nhi, tết trung thu.
- Chi khen thưởng hoạt động chuyên đề, khen thưởng công tác thu tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn.

3.10. Chi hoạt động khác.

Giúp đoàn viên công đoàn và người lao động các đơn vị khác bị thiên tai bão lụt, tai nạn, ảnh hưởng chất độc màu da cam,...

Điều 7. Phân biệt một số khoản chi của công đoàn cơ sở.

1- Tổ chức phong trào thi đua, học văn hoá, hoạt động văn hoá, thể thao, tham quan du lịch, phúc lợi của người lao động và chăm lo, tổ chức các hoạt động cho con của người lao động là trách nhiệm của chủ doanh nghiệp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ của cơ quan, đơn vị để chi theo Điều 24 Luật Công đoàn năm 2012.

2- Phương tiện hoạt động của công đoàn cơ sở do chủ doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp (không thu tiền) theo Điều 24, Luật Công đoàn năm 2012.

3- Tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, phụ cấp lương của cán bộ công đoàn chuyên trách do tài chính công đoàn chi.

- Tiền lương trả theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với cán bộ công đoàn chuyên trách trong doanh nghiệp Nhà nước do doanh nghiệp chi trả theo Khoản 5, Điều 24 Luật Công đoàn năm 2012; Quyết định số 128/QĐ-TW ngày 14/12/2004 của Ban Bí thư Trung ương (Khoá X); Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 27/01/2005 của Ban Tổ chức Trung ương (Khoản A mục III); Khoản 1, Điều 6 Thông tư số 27/2010/TT-BLĐTBXH ngày 14/9/2010 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Tiền lương trả theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với cán bộ công đoàn chuyên trách khu vực ngoài Nhà nước thực hiện theo thoả ước lao động tập thể, quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; Quy định tạm thời ban hành kèm theo Quyết định số 525/QĐ-TLĐ ngày 25/4/2010 của Tổng Liên đoàn.

4- Phụ cấp kiêm nhiệm của Chủ tịch công đoàn cơ sở nếu nguồn khác đã chi thì tài chính công đoàn không chi.

5- Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân do doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị chi theo Thông tư số 40/2006/TTLT-BTC-BTTUBTWMTTQVN-TLĐLĐVN

ngày 12/5/2006 của Bộ Tài chính, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn.

6- Hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ chủ yếu do doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị chi theo Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính. Chỉ cho hoạt động kế hoạch hóa gia đình theo Thông tư Liên tịch số 20/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 20/2/2013 của Bộ Tài chính và Bộ Y- tế.

7- Hoạt động xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp thực hiện theo Thông tư số 55/2013/TT-BTC ngày 6/5/2013 của Bộ Tài chính.

Điều 8. Quản lý, kiểm tra, giám sát tài chính công đoàn.

1- Quản lý tài chính công đoàn cơ sở thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 269/QĐ-TLĐ ngày 07 tháng 03 năm 2014 của Tổng Liên đoàn.

2- Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở có trách nhiệm kiểm tra việc xây dựng, thực hiện dự toán, quyết toán thu, chi tài chính công đoàn cơ sở hàng năm.

3- Dự toán, quyết toán thu, chi tài chính công đoàn cơ sở phải công khai theo quy định của Tổng Liên đoàn.

4- Thu, chi tài chính công đoàn cơ sở phải được phản ánh đầy đủ vào sổ kế toán và chịu sự giám sát của đoàn viên công đoàn và người lao động tại đơn vị.

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm.

- Công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên công đoàn thực hiện tốt Quy định này được khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn.

- Công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên công đoàn khi vi phạm trong việc thu, chi, quản lý tài chính công đoàn tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Tùng